

Số: 01/2018/QĐST-DS

Tiên Du, ngày 19 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02 /2017/TLST-DS ngày 05/10/2017 về việc: “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”:

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn Ch, sinh năm 1957;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hà Quang S, sinh năm 1970;

(Anh S ủy quyền cho chị Th tham gia tố tụng)

Các đương sự có cùng địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị T, anh Hà Quang S có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền 160.000.000đ (*Một trăm sáu mươi triệu đồng*) cho ông Trương Văn Ch.

Phương thức thanh toán: Chị Th nhất trí chuyển quyền cho ông Ch được sử dụng diện tích đất canh tác của cụ Nguyễn Thị M là mẹ đẻ (do chị Th được thừa kế duy nhất) tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Tổng diện tích là: 725,5 m², cụ thể là:

- Đồng Đ (còn gọi là Ph): diện tích 460,5m², có tứ cận:

Phía Đông giáp phần ruộng của anh Tr;

Phía Tây giáp phần ruộng nhà anh C;

Phía Nam giáp khu ruộng của dây số 4;

Phía Bắc giáp đường đi.

- Đồng G (còn gọi là D) có 2 thửa: một thửa có diện tích 138m² và một thửa có diện tích 127 m²

Thửa có diện tích 138m² , có tứ cận:

Phía Đông giáp phần ruộng của anh Th;

Phía Tây giáp phần ruộng nhà anh T;

Phía Nam giáp đường đi;

Phía Bắc giáp phần ruộng nhà anh D.

Thửa có diện tích 127 m² có tứ cận:

Phía Đông giáp ao nhà ông V;

Phía Tây giáp phần ruộng nhà ông H;

Phía Nam giáp đường đi;

Phía Bắc giáp phần ruộng nhà anh V;

Ông Trương Văn Ch được thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất nông nghiệp, thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai.

**Về án phí và chi phí tố tụng:*

Ông Ch tự nguyện chịu 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Xác nhận ông Ch đã nộp tạm ứng án phí số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai số AA/2015/0000152 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Ông Ch được nhận lại số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Ông Ch tự nguyện chịu 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản; Xác nhận ông Ch đã nộp đủ số tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong